

Số: 208/NQ-HĐND

Vĩnh Tế, ngày 31 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt điều chỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG VĨNH TẾ
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Luật sửa đổi
một số điều của Luật Đầu tư công ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Nghị
định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm
2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 21 tháng 5 năm 2026 của
Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức
phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương, giai đoạn 2026 - 2030
trên địa bàn tỉnh An Giang;*

*Căn cứ Công văn số 750/UBND ngày 07 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân tỉnh An Giang về việc thông báo dự kiến kế hoạch đầu tư công trung
hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 812/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2026 của Ủy
ban nhân dân tỉnh An Giang về việc điều chỉnh, bổ sung và giao kế hoạch đầu tư
công năm 2026 (đợt 3) nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An
Giang;*

*Căn cứ Nghị quyết số 206/NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Hội
đồng nhân dân phường Vĩnh Tế về việc phê chuẩn điều chỉnh sử dụng kết dư
ngân sách phường năm 2025;*

*Xét Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân phường Vĩnh Tế về việc phê duyệt điều chỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch
đầu tư công năm 2026; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND
phường và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND phường tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công
năm 2026**

**1. Kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách phường Vĩnh Tế
điều chỉnh với tổng số vốn là: 50.820 triệu đồng, chi tiết như sau:**

- Vốn đầu tư tập trung: 10.500 triệu đồng;
- Vốn thu xổ số kiến thiết: 4.500 triệu đồng;
- Vốn thu tiền sử dụng đất: 1.487 triệu đồng;
- Vốn kết dư ngân sách phường: 34.333 triệu đồng;

2. Phân bổ chi tiết danh mục và mức vốn bố trí cho 22 dự án, với tổng số vốn đầu tư là 50.820 triệu đồng, cụ thể:

- Chuẩn bị đầu tư: 07 dự án, với tổng số vốn: 3.770 triệu đồng.
- Thực hiện đầu tư: 15 dự án, với tổng số vốn: 47.050 triệu đồng, bao gồm 05 lĩnh vực:
 - + Lĩnh vực giao thông: 07 dự án, với số vốn bố trí: 28.767 triệu đồng;
 - + Lĩnh vực hạ tầng – kỹ thuật: 01 dự án, với số vốn bố trí: 2.000 triệu đồng;
 - + Lĩnh vực y tế: 01 dự án, với số vốn bố trí: 1.393 triệu đồng;
 - + Lĩnh vực quốc phòng: 02 dự án, với số vốn bố trí: 1.940 triệu đồng;
 - + Lĩnh vực giáo dục 04 dự án, với số vốn bố trí: 12.950 triệu đồng.

(Chi tiết theo các Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Vĩnh Tế khóa II, kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 31 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua.

Nghị quyết này thay thế các Nghị quyết sau:

- Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của HĐND phường về việc phê duyệt dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026. Nguồn vốn: Ngân sách phường Vĩnh Tế.

- Nghị quyết số 140/NQ-HĐND ngày 27 tháng 5 năm 2026 của HĐND phường về việc phê duyệt phân bổ chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026. Nguồn vốn ngân sách phường Vĩnh Tế.

Nơi nhận:

- Thường trực: HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Thường vụ Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- BTT. UBMTTQVN phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Phòng, trung tâm thuộc UBND phường;
- Lãnh đạo VP. HĐND và UBND phường;
- Cổng thông tin điện tử phường
- Lưu: VT, ttthang.

CHỦ TỊCH



Trang Công Cường

PHỤ LỤC I																													
Phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công điều chỉnh năm 2026																													
Nguồn vốn ngân sách phường Vĩnh Tế																													
(Kèm theo Nghị quyết số 208/NQ-HDND ngày 31/07/2026 của Hội đồng nhân dân phường Vĩnh Tế)																													
Đơn vị tính: triệu đồng																													
STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chỉ tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án*			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (dự kiến bổ trợ)	Ước lỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước (nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026						Điều chỉnh tăng (+)	Điều chỉnh giảm (-)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh						Ghi chú		
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Bao gồm:				Trong đó:			Tổng số	Bao gồm:				Trong đó:			
									Tổng số	Trong đó: phần vốn NSNN				Nguồn vốn đầu tư tập trung	Nguồn vốn thu tiền xổ số kiến thiết	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn kết dư	Thu hồi vốn đã ứng trước				Trà nợ đọng XDCB	Nguồn vốn đầu tư tập trung	Nguồn vốn thu tiền xổ số kiến thiết	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn kết dư		Thu hồi vốn đã ứng trước	Trà nợ đọng XDCB
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14=14a+...14d	14a	14b	14c	14d	15	16	17	18	19=19a+...19d	19a	19b	19c	19d	20	21	22
	TỔNG SỐ:								131.395	131.395	131.386	0	24.000	10.500	4.500	1.487	7.513	0	0	26.827	-7	50.820	10.500	4.500	1.487	34.333	0	0	
	Phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án																												
A	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ								58.914	58.914	58.914	0	0	0	0	0	0	0	0	3.770	0	3.770	0	0	0	3.770	0	0	
I	LĨNH VỰC GIÁO DỤC								58.914	58.914	58.914	0	0	0	0	0	0	0	0	3.770	0	3.770	0	0	0	3.770	0	0	
	* Công trình mới								58.914	58.914	58.914	0	0	0	0	0	0	0	0	3.770	0	3.770	0	0	0	3.770	0	0	
1	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh (điểm cũ, Kênh 7)	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195149	070 , 072	2026 - 2027	số 2710/QĐ-UBND ngày 20/7/2026	5.840	5.840	5.840	0	0							450	0	450				450			
2	Trường THCS Trương Gia Mô	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195540	070 , 073	2026 - 2028	số 829/QĐ-UBND ngày 11/5/2026	12.798	12.798	12.798	0	0							760	0	760				760			
3	Trường Tiểu học Mạc Đĩnh Chi (điểm chính)	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195539	070 , 072	2026 - 2028	số 828/QĐ-UBND ngày 11/5/2026	10.398	10.398	10.398	0	0							710	0	710				710			
4	Trường Tiểu học Mạc Đĩnh Chi (điểm phụ)	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195538	070 , 072	2026 - 2028	số 719/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	3.271	3.271	3.271	0	0							220	0	220				220			
5	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195537	070 , 072	2026 - 2028	số 721/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	10.218	10.218	10.218	0	0							590	0	590				590			
6	Trường Mầm non Ánh Dương	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195536	070 , 071	2026 - 2028	số 720/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	5.999	5.999	5.999	0	0							460	0	460				460			
7	Trường Mầm non Vĩnh Tế	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195535	070 , 071	2026 - 2028	số 722/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	10.390	10.390	10.390	0	0							580	0	580				580			
B	THỰC HIỆN ĐẦU TƯ								72.481	72.481	72.472	0	24.000	10.500	4.500	1.487	7.513	0	0	23.057	-7	47.050	10.500	4.500	1.487	30.563	0	0	
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG								29.948	29.948	29.943	0	20.600	10.500	3.100	1.487	5.513	0	0	8.167	0	28.767	8.560	1.607	1.487	17.113	0	0	
	* Công trình mới								29.948	29.948	29.943	0	20.600	10.500	3.100	1.487	5.513	0	0	8.167	0	28.767	8.560	1.607	1.487	17.113	0	0	
1	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Bà Bài	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8194944	280 , 292	2026 - 2028	số 785/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	7.294	7.294	7.293	0	7.000				1.487	5.513		0	0	7.000			1.487	5.513			
2	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Tây Cống Đồn	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195524	280 , 292	2026 - 2028	số 784/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	3.684	3.684	3.683	0	3.500	3.500						0	0	3.500	1.500			2.000			
3	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Vĩnh Xuyên	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195154	280 , 292	2026 - 2028	số 783/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	3.922	3.922	3.921	0	3.700	3.700						100	0	3.800	1.500			2.300			
4	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Lê Hồng Phong	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8194915	280 , 292	2026 - 2027	số 782/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	6.895	6.895	6.894	0	6.400	3.300	3.100					307	0	6.707		1.607		5.100			
5	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8194914	280 , 292	2026 - 2027	số 2746/QĐ-UBND ngày 27/07/2026	3.639	3.639	3.638	0	0							3.560		3.560	1.360			2.200			
6	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Hoàng Đạo Cật	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195509	280 , 292	2026 - 2027	số 2745/QĐ-UBND ngày 27/07/2026	2.397	2.397	2.396	0	0							2.200		2.200	2.200						
7	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Bến Vựa	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195532	280 , 292	2026 - 2027	số 2747/QĐ-UBND ngày 27/07/2026	2.119	2.119	2.118	0	0							2.000		2.000	2.000						
II	HẠ TẦNG - KỸ THUẬT								2.267	2.267	2.267	0	2.000	0	0	0	2.000	0	0	0	0	2.000	0	0	0	2.000	0	0	
	* Công trình mới								2.267	2.267	2.267	0	2.000	0	0	0	2.000	0	0	0	0	2.000	0	0	0	2.000	0	0	
1	Cải tạo, sửa chữa công viên khóm Vĩnh Khánh 2, phường Vĩnh Tế	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195153	280 , 338	2026 - 2027	số 786/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	2.267	2.267	2.267	0	2.000				2.000			0	0	2.000				2.000			đang thi công
III	LĨNH VỰC Y TẾ								1.461	1.461	1.460	0	1.400	0	1.400	0	0	0	0	0	-7	1.393	0	1.393	0	0	0	0	
	* Công trình mới								1.461	1.461	1.460	0	1.400	0	1.400	0	0	0	0	0	-7	1.393	0	1.393	0	0	0	0	

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chỉ tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án*			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (dự kiến bổ trợ)	Ước lý kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước (nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026						Điều chỉnh tăng (+)	Điều chỉnh giảm (-)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh						Ghi chú					
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Bao gồm:				Trong đó:			Tổng số	Bao gồm:				Trong đó:						
									Trong đó: phần vốn NSNN	Nguồn vốn đầu tư tập trung				Nguồn vốn thu tiền xổ số kiến thiết	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn kết dư	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trà nợ đọng XDCB				Nguồn vốn đầu tư tập trung	Nguồn vốn thu tiền xổ số kiến thiết	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn kết dư	Thu hồi vốn đã ứng trước		Trà nợ đọng XDCB				
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14=14a+...14d		14a	14b	14c	14d	15	16	17	18	19=19a+...19d		19a	19b	19c	19d	20	21	22
1	Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế phường Vĩnh Tế (điểm trạm 1)		Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8194958	130 , 131	2026 - 2027	số 781/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	1.461	1.461	1.460	0	1.400		1.400					0	-7	1.393		1.393							đã hoàn thành
IV	LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG									1.949	1.949	1.948	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1.940	0	1.940	1.940	0	0	0	0	0	0	
	* Công trình mới									1.949	1.949	1.948	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1.940	0	1.940	1.940	0	0	0	0	0	0	
1	Sửa chữa, cải tạo Ban chỉ huy quân sự phường Vĩnh Tế		Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195151	010 , 011	2026 - 2027	số 931/QĐ-UBND ngày 05/06/2026	1.154	1.154	1.154	0	0							1.150	0	1.150	1.150								
2	Sửa chữa, cải tạo Chốt Trám, Chốt Gò Me, Chốt Bà Bài		Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195515	010 , 011	2026 - 2027	số 934/QĐ-UBND ngày 05/06/2026	795	795	794	0	0							790	0	790	790								
V	LĨNH VỰC GIÁO DỤC									36.856	36.856	36.854	0	0	0	0	0	0	0	0	0	12.950	0	12.950	0	1.500	0	11.450	0	0		
	* Công trình mới									36.856	36.856	36.854	0	0	0	0	0	0	0	0	0	12.950	0	12.950	0	1.500	0	11.450	0	0		
1	Trường Tiểu học Chu Văn An		Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195150	070 , 072	2026 - 2028	số 2707/QĐ-UBND ngày 20/07/2026	13.207	13.207	13.207	0	0							4.000	0	4.000				4.000					
2	Trường THCS Nguyễn Sinh Sắc		Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195148	070 , 073	2026 - 2028	số 2708/QĐ-UBND ngày 20/07/2026	15.573	15.573	15.573	0	0							5.000	0	5.000				5.000					
3	Trường Tiểu học Nguyễn Hiền		Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195147	070 , 072	2026 - 2028	số 2709/QĐ-UBND ngày 20/07/2026	6.080	6.080	6.079	0	0							2.000	0	2.000				2.000					
4	Trường Mẫu giáo Vàng Anh		Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195534	070 , 071	2026 - 2027	số 2748/QĐ-UBND ngày 27/7/2026	1.996	1.996	1.995	0	0							1.950	0	1.950		1.500		450					

PHỤ LỤC II

chi tiết danh mục kế hoạch đầu tư công điều chỉnh năm 2026 sử dụng vốn ngân sách tỉnh bổ sung mục tiêu cho cấp xã

(Kèm theo Nghị quyết số 208/NQ-HĐND ngày 31/07/2026 của Hội đồng nhân dân phường Vĩnh Tế)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án*			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (dự kiến bố trí)	Ước lỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước (nếu có))	Kế hoạch đầu tư công năm 2026						Điều chỉnh tăng (+)	Điều chỉnh giảm (-)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh						Ghi chú		
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Bao gồm:			Trong đó:				Tổng số	Bao gồm:			Trong đó:				
									Tổng số	Trong đó: phần vốn NSNN				Nguồn vốn đầu tư tập trung	Nguồn vốn thu tiền xổ số kiến thiết	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng XDCB				Nguồn vốn đầu tư tập trung	Nguồn vốn thu tiền xổ số kiến thiết	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng XDCB			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14=14a+...14c	14a	14b	14c	15	16	17	18	19=19a+...19c	19a	19b	19c	20	21	22		
	TỔNG SỐ:								35.354	35.354	35.346	0	16.487	10.500	4.500	1.487	0	0	9.000	-9.000	16.487	10.500	4.500	1.487	0	0			
	Phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án																												
A	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ																												
B	THỰC HIỆN ĐẦU TƯ								35.354	35.354	35.346	0	16.487	10.500	4.500	1.487	0	0	9.000	-9.000	16.487	10.500	4.500	1.487	0	0			
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG								29.948	29.948	29.943	0	15.087	10.500	3.100	1.487	0	0	5.560	-8.993	11.654	8.560	1.607	1.487	0	0			
	* Công trình mới								29.948	29.948	29.943	0	15.087	10.500	3.100	1.487	0	0	5.560	-8.993	11.654	8.560	1.607	1.487	0	0			
1	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Bà Bài	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8194944	280 , 292	2026 - 2028	số 785/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	7.294	7.294	7.293	0	1.487			1.487			0	0	1.487			1.487					
2	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Tây Cống Đồn	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195524	280 , 292	2026 - 2028	số 784/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	3.684	3.684	3.683	0	3.500	3.500					0	-2.000	1.500	1.500							
3	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Vĩnh Xuyên	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195154	280 , 292	2026 - 2028	số 783/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	3.922	3.922	3.921	0	3.700	3.700					0	-2.200	1.500	1.500							
4	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Lê Hồng Phong	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8194915	280 , 292	2026 - 2027	số 782/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	6.895	6.895	6.894	0	6.400	3.300	3.100				0	-4.793	1.607		1.607						
5	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8194914	280 , 292	2026 - 2027	số 2746/QĐ-UBND ngày 27/07/2026	3.639	3.639	3.638	0	0						1.360	0	1.360	1.360							
6	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Hoàng Đạo Cật	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195509	280 , 292	2026 - 2027	số 2745/QĐ-UBND ngày 27/07/2026	2.397	2.397	2.396	0	0						2.200		2.200	2.200							
7	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Bến Vưa	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195532	280 , 292	2026 - 2027	số 2747/QĐ-UBND ngày 27/07/2026	2.119	2.119	2.118	0	0						2.000		2.000	2.000							
II	LĨNH VỰC Y TẾ								1.461	1.461	1.460	0	1.400	0	1.400	0	0	0	0	-7	1.393	0	1.393	0	0	0	0		
	* Công trình mới								1.461	1.461	1.460	0	1.400	0	1.400	0	0	0	0	-7	1.393	0	1.393	0	0	0	0		
1	Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế phường Vĩnh Tế (điểm trạm 1)	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8194958	130 , 131	2026 - 2027	số 781/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	1.461	1.461	1.460	0	1.400		1.400				0	-7	1.393		1.393				đã hoàn thành		
III	LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG								1.949	1.949	1.948	0	0	0	0	0	0	0	1.940	0	1.940	1.940	0	0	0	0	0		
	* Công trình mới								1.949	1.949	1.948	0	0	0	0	0	0	0	1.940	0	1.940	1.940	0	0	0	0	0		
1	Sửa chữa, cải tạo Ban chỉ huy quân sự phường Vĩnh Tế	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195151	010 , 011	2026 - 2027	số 931/QĐ-UBND ngày 05/06/2026	1.154	1.154	1.154	0	0						1.150	0	1.150	1.150							
2	Sửa chữa, cải tạo Chốt Trám, Chốt Gò Me, Chốt Bà Bài	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195515	010 , 011	2026 - 2027	số 934/QĐ-UBND ngày 05/06/2026	795	795	794	0	0						790	0	790	790							
IV	LĨNH VỰC GIÁO DỤC								1.996	1.996	1.995	0	0	0	0	0	0	0	1.500	0	1.500	0	1.500	0	0	0	0		
	* Công trình mới								1.996	1.996	1.995	0	0	0	0	0	0	0	1.500	0	1.500	0	1.500	0	0	0	0		
1	Trường Mẫu giáo Vàng Anh	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195534	070 , 071	2026 - 2027	số 2748/QĐ-UBND ngày 27/7/2026	1.996	1.996	1.995	0	0						1.500		1.500	1.500							

PHỤ LỤC III

chi tiết danh mục kế hoạch đầu tư công điều chỉnh năm 2026 sử dụng vốn kết dư ngân sách phường

(Kèm theo Nghị quyết số 208/NQ-HĐND ngày 31/07/2026 của Hội đồng nhân dân phường Vĩnh Tế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án*			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (dự kiến bổ trí)	Ước lỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước (nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Điều chỉnh tăng (+)	Điều chỉnh giảm (-)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh			Ghi chú		
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Nguồn kết dư	Trong đó:				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng XDCB	Nguồn kết dư		Trong đó:	
									Tổng số	Trong đó: phần vốn NSNN													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22		
	TỔNG SỐ:								123.470	123.470	123.464	0	7.513	0	0	26.820	0	34.333	0	0			
	Phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án																						
A	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ								58.914	58.914	58.914	0	0	0	0	3.770	0	3.770	0	0			
I	LĨNH VỰC GIÁO DỤC								58.914	58.914	58.914	0	0	0	0	3.770	0	3.770	0	0			
	* Công trình mới								58.914	58.914	58.914	0	0	0	0	3.770	0	3.770	0	0	0		
1	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh (điểm cũ, Kênh 7)	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195149	070 , 072	2026 - 2027	số 2710/QĐ-UBND ngày 20/7/2026	5.840	5.840	5.840	0				450	0	450					
2	Trường THCS Trương Gia Mô	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195540	070 , 073	2026 - 2028	số 829/QĐ-UBND ngày 11/5/2026	12.798	12.798	12.798	0				760	0	760					
3	Trường Tiểu học Mạc Đĩnh Chi (điểm chính)	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195539	070 , 072	2026 - 2028	số 828/QĐ-UBND ngày 11/5/2026	10.398	10.398	10.398	0				710	0	710					
4	Trường Tiểu học Mạc Đĩnh Chi (điểm phụ)	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195538	070 , 072	2026 - 2028	số 719/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	3.271	3.271	3.271	0				220	0	220					
5	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195537	070 , 072	2026 - 2028	số 721/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	10.218	10.218	10.218	0				590	0	590					
6	Trường Mầm non Ánh Dương	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195536	070 , 071	2026 - 2028	số 720/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	5.999	5.999	5.999	0				460	0	460					
7	Trường Mầm non Vĩnh Tế	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195535	070 , 071	2026 - 2028	số 722/QĐ-UBND ngày 28/4/2026	10.390	10.390	10.390	0				580	0	580					
B	THỰC HIỆN ĐẦU TƯ								64.556	64.556	64.550	0	7.513	0	0	23.050	0	30.563	0	0			
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG								25.433	25.433	25.429	0	5.513	0	0	11.600	0	17.113	0	0			
	* Công trình mới								25.433	25.433	25.429	0	5.513	0	0	11.600	0	17.113	0	0			
1	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Bà Bài	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8194944	280 , 292	2026 - 2028	số 785/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	7.294	7.294	7.293	0	5.513			0	0	5.513					
2	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Tây Cống Đôn	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195524	280 , 292	2026 - 2028	số 784/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	3.684	3.684	3.683	0				2.000	0	2.000					
3	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Vĩnh Xuyên	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195154	280 , 292	2026 - 2028	số 783/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	3.922	3.922	3.921	0				2.300		2.300					
4	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Lê Hồng Phong	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8194915	280 , 292	2026 - 2027	số 782/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	6.895	6.895	6.894	0				5.100	0	5.100					
5	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8194914	280 , 292	2026 - 2027	số 2746/QĐ-UBND ngày 27/07/2026	3.639	3.639	3.638	0	0			2.200		2.200					
II	HẠ TÀNG - KỸ THUẬT								2.267	2.267	2.267	0	2.000	0	0	0	0	2.000	0	0			

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chỉ tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án*			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (dự kiến bổ trí)	Ước lỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước (nếu có))	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Điều chỉnh tăng (+)	Điều chỉnh giảm (-)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Nguồn kết dư	Trong đó:				Nguồn kết dư	Trong đó:		
									Tổng số	Trong đó: phần vốn NSNN				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng XDCB				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng XDCB	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	* Công trình mới								2.267	2.267	2.267	0	2.000	0	0	0	0	2.000	0	0	
1	Cải tạo, sửa chữa công viên khóm Vĩnh Khánh 2, phường Vĩnh Tế	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	8195153	280 , 338	2026 - 2027	số 786/QĐ-UBND ngày 06/05/2026	2.267	2.267	2.267	0	2.000			0	0	2.000			đang thi công
III	LĨNH VỰC GIÁO DỤC								36.856	36.856	36.854	0	0	0	0	11.450	0	11.450	0	0	
	* Công trình mới								36.856	36.856	36.854	0	0	0	0	11.450	0	11.450	0	0	
1	Trường Tiểu học Chu Văn An	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195150	070 , 072	2026 - 2028	số 2707/QĐ-UBND ngày 20/07/2026	13.207	13.207	13.207	0				4.000	0	4.000			
2	Trường THCS Nguyễn Sinh Sắc	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195148	070 , 073	2026 - 2028	số 2708/QĐ-UBND ngày 20/07/2026	15.573	15.573	15.573	0				5.000	0	5.000			
3	Trường Tiểu học Nguyễn Hiền	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195147	070 , 072	2026 - 2028	số 2709/QĐ-UBND ngày 20/07/2026	6.080	6.080	6.079	0				2.000	0	2.000			
4	Trường Mẫu giáo Vàng Anh	Phường Vĩnh Tế	KBNN KV XX - PGD SỐ 08	Phòng VH-XH	8195534	070 , 071	2026 - 2027	số 2748/QĐ-UBND ngày 27/7/2026	1.996	1.996	1.995	0				450	0	450			